

Số: /TB-UBND

Ngũ Hùng, ngày 19 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc Lĩnh vực Lao động
thương binh và xã hội**

Thực hiện Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 29/03/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động– Thương binh và Xã hội;

Thực hiện công văn số 951/UBND -VP ngày 31/03/2023 của UBND huyện Thanh Miện về việc công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và xã hội.

UBND xã Ngũ Hùng rà soát công khai 01 danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân xã (Lĩnh vực Lao động Thương binh và xã hội): Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng.

Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hùng xin thông báo và thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính trên tại Bộ phận Một cửa. Cổng/Trang thông tin điện tử xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (tại địa chỉ: <http://nguhung.thanhmien.haiduong.gov.vn>) để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Thanh Miện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, công chức chuyên môn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Lùng

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Kèm theo Thông báo số: /LĐTBXH ngày tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hùng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI					
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội - <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</i> - Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương về Quy định chế độ trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo không có vợ, chồng, con hoặc có nhưng đã chết, mất tích, ly hôn hoặc vợ, chồng, con đều đang hưởng trợ cấp hàng tháng trên địa bàn tỉnh Hải Dương (Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương)

III. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ

kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng:

a) Trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết:

- Bước 1: Đối tượng, người giám hộ của đối tượng hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan làm hồ sơ theo quy định gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi cư trú. Khi nộp hồ sơ cần xuất trình các giấy tờ sau để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu các thông tin kê khai trong tờ khai:

- Giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân;

- Giấy khai sinh của trẻ em đối với trường hợp xét trợ cấp xã hội đối với trẻ

em, người đơn thân nghèo đang nuôi con, người khuyết tật đang nuôi con;

- Giấy tờ xác nhận bị nhiễm HIV của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp bị nhiễm HIV;

- Giấy tờ xác nhận đang mang thai của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp người khuyết tật đang mang thai;

- Giấy xác nhận khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật.

- Bước 2: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, công chức phụ trách công tác Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm rà soát hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc xem xét, quyết định việc xét duyệt, thực hiện việc niêm yết công khai kết quả xét duyệt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 02 ngày làm việc, trừ những thông tin liên quan đến HIV/AIDS của đối tượng.

Trường hợp có khiếu nại, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xem xét, kết luận, công khai nội dung khiếu nại.

- Bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hồ sơ được xét duyệt và không có khiếu nại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ của đối tượng gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bước 4: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của đối tượng và văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Lao động

- Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng.

Trường hợp đối tượng không đủ điều kiện hưởng, Phòng Lao động - Thương

binh và Xã hội trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 5: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ gồm:**

1. Hồ sơ đề nghị trợ cấp xã hội hàng tháng bao gồm: Tờ khai của đối tượng theo Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d và 1đ phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng bao gồm:

- Tờ khai hộ gia đình có người khuyết tật theo Mẫu số 2a phụ lục ban hành kèm theo

Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

- Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã theo Mẫu số 2b phụ lục

ban hành kèm theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

- Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

3. Kiến nghị bằng văn bản của đối tượng, người giám hộ hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan đối với trường hợp điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp, thay đổi nơi cư trú.”

Mẫu số 1a	Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1,2 và khoản 7 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ)
Mẫu số 1b	Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 3,8 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ).
Mẫu số 1c	Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ).
Mẫu số 1d	Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ). Đối tượng theo NQ 01/NQ-HĐND ngày 29/4/2022.

Mẫu số 1đ	Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.
Mẫu số 2a	Tờ khai hộ gia đình có người khuyết tật
Mẫu số 2b	Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng
Mẫu số 03	Thông tin của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng

* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ, Đối tượng theo NQ 01/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc người giám hộ của đối tượng bảo trợ xã hội.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban nhân dân huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định trợ cấp, điều chỉnh, thôi hưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ, 2a, 2b, 03 ban hành kèm theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ

giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

- Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ;

- NQ 01/NQ-HĐND ngày 29/4/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

*(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 7 Điều 5
Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)*

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
 Ngày/tháng/năm sinh: / / Giới tính: Dân tộc:
 Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số Cấp ngày / /
 Nơi cấp:
 2. Hộ khẩu thường trú:
 Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?
 3. Tình trạng đi học
☐ Chưa đi học (Lý do:)
☐ Đã nghỉ học (Lý do:)
☐ Đang đi học (Ghi cụ thể):
 4. Có thể BHYT không? ☐ Không ☐ Có
 5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
 Trợ cấp BHXH hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng /
 Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng
 Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng /
 Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác: đồng. Hưởng từ tháng
 6. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không? ☐ Không ☐ Có
 7. Có khuyết tật không? ☐ Không ☐ Có
 - Giấy xác nhận khuyết tật số Ngày cấp: Nơi cấp:
 - Dạng tật:
 - Mức độ khuyết tật:
 8. Thông tin về cha hoặc mẹ của đối tượng có đang hưởng chế độ nào sau đây:
 Trợ cấp BHXH hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng /
 Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng
 Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng /
 Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác: đồng. Hưởng từ tháng /
 9. Thông tin về cha của đối tượng
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Ngày tháng năm ...

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân

số:.....

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 1b

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 3 và khoản 8 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
 - Ngày/tháng/năm sinh: ... / ... / ... Giới tính: Dân tộc:
 - Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số cấp ngày ... / ... / ...
 - Nơi cấp:
 2. Hộ khẩu thường trú:
 - Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?
 3. Tình trạng đi học
 - ☐ Chưa đi học (Lý do:))
 - ☐ Đã nghỉ học (Lý do:))
 - ☐ Đang đi học (Ghi cụ thể):)
 4. Có thể BHYT không? ☐ Không ☐ Có
 5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
 - Trợ cấp BHXH hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng/
 - Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng .../.....
 - Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng...../..
 - Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:đồng. Hưởng từ tháng .../
 6. Thuộc hộ nghèo không? ☐ Không ☐ Có
 7. Thời điểm phát hiện nhiễm HIV
 8. Có khuyết tật không? ☐ Không ☐ Có
 - Giấy xác nhận khuyết tật sốNgày cấp.....: Nơi cấp
 - Dạng tật:
 - Mức độ khuyết tật:
 9. Khả năng tham gia lao động (Ghi cụ thể).....
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:.....

Địa chỉ:

Ngày tháng năm ...

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 1c

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI
(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số....)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
- Ngày/tháng/năm sinh: ... / ... / ... Giới tính: Dân tộc:
- Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số cấp ngày ... / ... / ...
- Nơi cấp:
2. Hộ khẩu thường trú:
- Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?
3. Có thẻ BHYT không? ☐ Không ☐ Có
4. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không? ☐ Không ☐ Có
5. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định).....
6. Số con đang nuôingười. Trong đó dưới 16 tuổingười; từ 16 đến 22 tuổi đang học phổ thông, học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học ... người.
7. Thông tin về con thứ nhất (Ghi cụ thể họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi ở, tình trạng đi học, chế độ chính sách đang hưởng)
8. Thông tin con thứ hai trở đi (Khai đầy đủ thông tin như con thứ nhất)...

.....
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay
Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:..
Ngày cấp:
Nơi cấp:.....
Mối quan hệ với đối tượng:.....
Địa chỉ:

Ngày tháng năm ...
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 1d

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên *(Viết chữ in hoa)*.....
 - Ngày/tháng/năm sinh: .../... / Giới tính:Dân tộc:.....
 - Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số Cấp ngày .../ ... /
 - Nơi cấp:
 2. Hộ khẩu thường trú:
 - Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?
 3. Có thẻ BHYT không? ☐ Không ☐ Có
 4. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
 Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng: ...đồng. Hưởng từ tháng/...
 Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng/
 Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng../
 Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:.....đồng. Hưởng từ tháng...../
 5. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không? ☐ Không ☐ Có
 6. Có khuyết tật không? ☐ Không ☐ Có
 - Giấy xác nhận khuyết tật sốNgày cấp:Nơi cấp:.....
 - Dạng tật:
 - Mức độ khuyết tật:.....
 7. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định).....
 8. Người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Nếu có, ghi cụ thể họ tên, tuổi, nghề nghiệp, nơi ở, việc làm, thu nhập):
 9. Quá trình hoạt động của bản thân (Không bắt buộc):.....
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Ngày tháng năm ...

NGƯỜI KHAI

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:.

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Ngày cấp:

Nơi cấp:.....

Mối quan hệ với đối tượng:.....

Địa chỉ:

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 1đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
 - Ngày/tháng/năm sinh: ... I... I... Giới tính:Dân tộc:
 - Giấy CMND hoặc Căn cước công dân sốcấp ngày .../ ... /
 - Nơi cấp:
 2. Hộ khẩu thường trú:.....
 - Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?.....
 3. Tình trạng đi học
 - ☐ Chưa đi học (Lý do:.....)
 - ☐ Đã nghỉ học (Lý do:.....)
 - ☐ Đang đi học (Ghi cụ thể):
 4. Có thẻ BHYT không? ☐ Không ☐ Có
 5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
 - Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng: ...đồng. Hưởng từ tháng .../
 - Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng/
 - Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:.... đồng. Hưởng từ tháng..../.....
 - Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:đồng. Hưởng từ tháng/
 6. Thuộc hộ nghèo không? ☐ Không ☐ Có
 7. Giấy xác nhận khuyết tật số.....Ngày cấp.....: Nơi cấp
 - Dạng tật:
 - Mức độ khuyết tật:
 8. Có tham gia làm việc không? ☐ Không ☐ Có
 - a) Nếu có thì đang làm gì..... thu nhập hàng tháng.....đồng
 - b) Nếu không thì ghi lý do:.....
 9. Tình trạng hôn nhân :.....
 10. Số con (Nếu có):... người. Trong đó, dưới 36 tháng tuổi:người.
 11. Khả năng tự phục vụ?.....
 12. Cá nhân/hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng:.....
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Ngày tháng năm ...

NGƯỜI KHAI

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:..

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người

Ngày cấp:

khai thay)

Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 2a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****TỜ KHAI HỘ GIA ĐÌNH CÓ NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

1. Họ và tên chủ hộ (Viết chữ in hoa):
 Ngày/tháng/năm sinh: ... /... /.... Giới tính:Dân tộc:
 Giấy CMND hoặc Căn cước công dân sốcấp ngày .../ ... /
 Nơi cấp:
2. Hộ khẩu thường trú của hộ:
 Nơi ở hiện nay của hộ (Ghi rõ địa chỉ)
3. Số người trong hộ:người (Trong đó người khuyết tậtngười).
 Cụ thể:
 - Khuyết tật đặc biệt nặng ... người (Đang sống tại hộ.....người)
 - Khuyết tật nặngngười (Đang sống tại hộ người)
 - Khuyết tật nhẹngười (Đang sống tại hộ.....người)
4. Hộ có thuộc diện nghèo không? ☐ Không ☐ Có
5. Nhà ở (Ghi cụ thể loại nhà ở kiên cố, bán kiên cố, nhà tạm):
 Có ai trong hộ đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trong cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội không? (Nếu có ghi cụ thể họ tên, lý do, thời gian hưởng):

- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Ngày tháng năm ...

NGƯỜI KHAI

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:..

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Ngày cấp:

Nơi cấp:.....

Mối quan hệ với đối tượng:.....

Địa chỉ:

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 2b

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI NHẬN CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG

1. Thông tin về hộ

a) Họ và tên (Viết chữ in hoa):

Ngày/tháng/năm sinh: .../.../.... Giới tính:Dân tộc:

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân sốCấp ngày .../.../....

Nơi cấp:

b) Nơi đăng ký thường trú của hộ:.....

Nơi ở hiện nay của hộ (Ghi rõ địa chỉ)

c) Có thuộc hộ nghèo không? ☐ Có ☐ Không

d) Nhà ở (Ghi cụ thể loại nhà ở kiên cố, bán kiên cố, nhà tạm; thuộc sở hữu của hộ, nhà thuê, ở nhờ):

đ) Thu nhập của hộ trong 12 tháng qua:

2. Thông tin về người đứng ra nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng

a) Họ và tên (Viết chữ in hoa):

Ngày/tháng/năm sinh: ... I... /... Giới tính: Dân tộc:

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân sốCấp ngày.../.../...Nơi cấp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Kinh nghiệm, kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng (Ghi cụ thể):

c) Có khuyết tật không?

☐ Không

☐ Có

Giấy xác nhận khuyết tật sốNgày cấp:.....Nơi cấp:.....

- Dạng tật:

- Mức độ khuyết tật:

d) Tình trạng hôn nhân:

đ) Có mắc bệnh mạn tính không? ☐ Không ☐ Có (Ghi bệnh.....)

e) Có bị kết án tù, xử phạt vi phạm hành chính (Nếu có ghi cụ thể hình thức, thời gian):

3. Thông tin về vợ hoặc chồng của người đứng ra nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng

a) Họ và tên (Viết chữ in hoa):

Ngày/tháng/năm sinh: ... I... I... Giới tính:Dân tộc:

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số ... cấp ngày .../.../... Nơi cấp:...

Nơi ở hiện nay:

b) Kinh nghiệm, kỹ năng chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng (Ghi cụ thể):.....

c) Có khuyết tật không?

☐ Không

☐ Có

Giấy xác nhận khuyết tật sốNgày cấp:Nơi cấp:.....

- Dạng tật:

- Mức độ khuyết tật:

d) Có mắc bệnh mạn tính không? ☐ Không ☐ Có

(Ghi bệnh))

đ) Có bị kết án tù, xử phạt vi phạm hành chính (Nếu có ghi cụ thể hình thức, thời gian):

Tôi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh cho phép gia đình và tôi được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng ông/bà/cháu (hồ sơ người được nhận chăm sóc nuôi dưỡng kèm theo)

Tôi xin cam đoan sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng theo đúng quy định.

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI GIÁM HỘ HOẶC
ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NHẬN CHĂM
SÓC, NUÔI DƯỠNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NHẬN CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
 Ngày/tháng/năm sinh: Giới tính: Dân tộc:
 Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số Cấp ngày .../.../...
 Nơi cấp:
 2. Hộ khẩu thường trú:
 Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?
 3. Tình trạng đi học
☐ Chưa đi học (Lý do:)
☐ Đã nghỉ học (Lý do:)
☐ Đang đi học (Ghi cụ thể:)
 4. Có thẻ BHYT không? ☐ Không ☐ Có
 5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
 Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng: ...đồng. Hưởng từ tháng ... /
 Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng/.....
 Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng.../.....
 Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:đồng. Hưởng từ tháng .../.....
 6. Thuộc hộ nghèo không? ☐ Không ☐ Có
 7. Giấy xác nhận khuyết tật số Ngày cấp: Nơi cấp:
 - Dạng tật:
 - Mức độ khuyết tật:
 8. Có tham gia làm việc không? ☐ Không ☐ Có
 a) Nếu có thì đang làm gì, thu nhập hàng tháng.....đồng
 b) Nếu không thì ghi lý do:.....
 9. Tình trạng hôn nhân:.....
 10. Khả năng tự phục vụ?
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Ngày tháng năm ...

NGƯỜI KHAI

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm ...
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)